

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3150 /LĐTBXH-LĐTL

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2010

V/v hướng dẫn xây dựng tiền lương
đối với ban quản lý dự án đầu tư xây dựng

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Trả lời công văn số 339/BXD-TCCB ngày 19/8/2010 của Bộ Xây dựng về việc xây dựng tiền lương đối với ban quản lý dự án đầu tư xây dựng của Nhà nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

1/ Căn cứ vào loại hình Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng của Nhà nước hiện nay (thuộc các Bộ, ngành, địa phương; công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu; công ty nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu) và các văn bản quy định chính sách tiền lương hiện hành, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị quý Bộ hướng dẫn các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng của Nhà nước nói chung và một số Ban quản lý dự án nêu tại công văn số 339/BXD-TCCB nói riêng xác định quỹ tiền lương kế hoạch theo công thức chung như sau:

$$V_{KH} = L_{db} \times TL_{minety} \times (H_{cb} + H_{pc}) \times 12 \text{ tháng}$$

Trong đó:

- V_{KH} : Quỹ tiền lương kế hoạch của Ban quản lý dự án.

- L_{db} : Lao động định biên, là số lao động cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ dự án, do Ban quản lý dự án xây dựng xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 06/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- TL_{minety} : Mức lương tối thiểu do Ban quản lý dự án lựa chọn, cụ thể:

+ Đối với Ban quản lý dự án thuộc công ty nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, thấp nhất bằng mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định đối với doanh nghiệp trong nước (hiện nay được quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ) và tăng thêm không quá 1,1 hoặc 1,7 lần so với mức lương tối thiểu chung quy định tại khoản 5, điều 3 Thông tư số 06/2010/TT-BLĐTBXH ngày 7/4/2010 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

+ Đối với Ban quản lý dự án thuộc công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, thấp nhất bằng mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định đối với doanh nghiệp trong nước, mức cao hơn do Ban quản lý dự án quyết định.

+ Đối với Ban quản lý dự án thuộc các Bộ, ngành, địa phương, nếu chi phí tiền lương của Ban quản lý dự án được tính vào chi phí quản lý dự án, thì thấp nhất bằng mức lương tối thiểu chung do Chính phủ quy định (hiện nay được quy định tại Nghị định số 28/2010/NĐ-CP ngày 25/03/2010 của Chính phủ) và tăng thêm không quá 1,1 hoặc 1,7 lần so với mức lương tối thiểu chung quy định tại khoản 5, điều 3 Thông tư số 06/2010/TT-BLĐTBXH ngày 7/4/2010 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

Việc lựa chọn mức lương tối thiểu cao hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định phải đảm bảo không làm tăng thêm kinh phí quản lý của Ban quản lý dự án theo quy định hiện hành.

- H_{cb} : Hệ số lương theo cấp bậc công việc bình quân, được xác định trên cơ sở hệ số lương bình quân của người lao động và viên chức quản lý theo các thang lương, bảng lương do Chính phủ quy định.

- H_{pc} : Hệ số phụ cấp bình quân, được xác định căn cứ vào số đối tượng hưởng phụ cấp và mức phụ cấp được hưởng của từng loại phụ cấp do Chính phủ quy định.

2/ Việc trả lương cho người lao động, viên chức Ban quản lý dự án được thực hiện theo quy chế trả lương của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng.

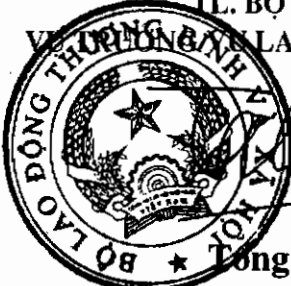
Tuy nhiên, đối với Ban quản lý dự án thuộc các Bộ, ngành, địa phương, đề nghị quý Bộ trao đổi thêm với Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ để có hướng dẫn cụ thể.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời để quý Bộ được biết và hướng dẫn các ban quản lý thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Phạm Minh Huân (để b/c);
- Lưu VP, Vụ LĐTL (3).

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG



[Handwritten signature]

Tổng Thị Minh